

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 54 /2025 CV/VCS-QHCD

V/v: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả kinh
doanh riêng công ty mẹ Quý 2 năm 2025

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh riêng công ty mẹ Quý 2 năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024 chi tiết như sau:

I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Quý 2.2025	Quý 2.2024	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	1.062.934.941.353	1.086.486.943.522	(23.552.002.169)	(2,17)
11	Giá vốn hàng bán	803.313.071.911	809.539.681.151	(6.226.609.240)	(0,77)
20	Lợi nhuận gộp	259.621.869.442	276.947.262.371	(17.325.392.929)	(6,26)
21	Doanh thu hoạt động tài chính	140.566.906.403	43.208.030.983	97.358.875.420	225,33
22	Chi phí tài chính	13.103.731.052	12.731.112.709	372.618.343	2,93
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	9.337.143.378	6.897.798.734	2.439.344.644	35,36
25	Chi phí bán hàng	49.841.720.028	38.906.046.904	10.935.673.124	28,11
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.614.338.744	13.641.829.123	(27.490.379)	(0,20)
31	Thu nhập khác	111.445.556	177.917.137	(66.471.581)	(37,36)
32	Chi phí khác	3.622.802.990	1.036.787.234	2.586.015.756	249,43
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	320.117.628.587	254.017.434.521	66.100.194.066	26,02
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	37.471.387.252	45.560.417.945	(8.089.030.693)	(17,75)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	282.646.241.335	208.457.016.576	74.189.224.759	35,59



II. Nguyên nhân biến động

Nguyên nhân dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý 2.2025 của Công ty theo các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 23.552.002.169 đồng (2,17%) do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán ra giảm.
2. Giá vốn bán hàng giảm 6.226.609.240 đồng (0,77%). Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 17.325.392.929 đồng (6,26%)
3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 97.358.875.420 đồng (225,33%), nguyên nhân:
 - Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 14.514.677.052 đồng.
 - Cổ tức và lợi nhuận được chia tăng 90.000.000.000 đồng.
 - Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 7.155.801.632 đồng.
4. Chi phí tài chính tăng: 372.618.343 đồng (2,93%) chủ yếu do chi phí lãi vay tăng: 2.439.344.644 đồng, lỗ chênh lệch tỷ giá giảm: 2.073.254.566 đồng.
5. Chi phí bán hàng tăng: 10.935.673.124 đồng (28,11%), nguyên nhân chính:
 - Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng: 2.423.678.302 đồng.
 - Chi phí nguyên vật liệu, dụng cụ tăng: 4.354.803.366 đồng.
 - Chi phí bằng tiền khác tăng: 3.391.167.932 đồng.
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm: 27.490.379 đồng (0,20%).

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty tăng 66.100.194.066 đồng (26,02%), lợi nhuận sau thuế tăng 74.189.224.759 đồng (35,59%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu tài chính tăng và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD.
- Lưu VT, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Trí Dũng